

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **/2024/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày ** tháng ** năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào khoản 5 Điều 211, 212, 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 01 năm 2024;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số **/2024/TLST-HNGĐ ngày ** tháng 01 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông TRẦN HG; Sinh ngày: **/02/19**; Căn cước công dân số: ***** do Cục trưởng cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày: 10.07.2021; Nơi thường trú: Căn hộ số ***, XXX, phường T, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Kinh doanh cá nhân; Số điện thoại: 0974*****..

Bà JJ; Sinh ngày: **/11/19*; Hộ chiếu số: M05*****; Cấp ngày **/12/20*; Nơi cấp: Hàn Quốc; Quốc tịch: Hàn Quốc; Nơi ở hiện tại: Phòng ***, KTX T – **C, phường H, quận C, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Giáo viên tiếng Hàn; Số điện thoại: 086*****.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

(1). Ngày 15.01.2024, bà JJ và ông Trần HG có đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con, chia tài sản khi ly hôn nộp tại Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội. Tại phiên hòa giải, các đương sự trong vụ án thống nhất đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nội dung yêu cầu cụ thể như sau:

+ Về hôn nhân:

Bà JJ và ông Trần HG kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 14.10.2019 tại Ủy ban nhân dân quận H, thành phố Hà Nội. Sau khi kết

hôn hai vợ chồng chung sống tại Hà Nội, Việt Nam. Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng trong quan điểm sống làm cho cuộc sống hôn nhân không hòa hợp, không thể chung sống cùng nhau. Nay thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên vợ chồng đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

+ **Về con chung:** Bà JJ và ông Trần HG có 01 con chung là Trần N; Sinh ngày: 0*/03/20**; Giới tính: Nữ.

Sau ly hôn, hai bên thống nhất giao con Trần N cho Bà JJ trực tiếp nuôi dưỡng. Bà JJ tự nguyện không yêu cầu ông Trần HG cấp dưỡng nuôi con.

Ông Trần HG được quyền thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở.

+ **Về tài sản chung, vay nợ chung và riêng:** Bà JJ và ông **Trần HG** không có, không yêu cầu tòa giải quyết.

+ **Về lệ phí:** bà JJ tự nguyện chịu lệ phí theo quy định của pháp luật.

(2). Tại biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 01 năm 2024, các bên đương sự đã thống nhất được toàn bộ nội dung yêu cầu Tòa án giải quyết.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà JJ và ông Trần HG thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Bà JJ và ông Trần HG có 01 con chung là Trần N; Sinh ngày: 0*/03/20**; Giới tính: Nữ.

Giao con Trần N cho bà JJ trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho ông Trần HG cho đến khi bà JJ có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác.

Ông Trần HG được quyền thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Bà JJ và ông Trần HG không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Bà JJ và ông Trần HG không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề nào khác.

2. Về lệ phí: Ghi nhận sự tự nguyện của ông Trần HG chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp tại biên lai số 002**** ngày **.0*.20** của Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội. Ông Trần HG đã nộp xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày **.**.2024 và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *Viện kiểm sát nhân dân TP Hà Nội;*
- *Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẢO